

THÔNG BÁO
Tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2026

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo), Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Luật Hà Nội (ban hành kèm theo Quyết định số 2318/QĐ-ĐHLHN ngày 04/8/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội), căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh năm 2026 đã xác định, Trường Đại học Luật Hà Nội thông báo tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2026 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển là công dân Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp theo quy định tại Mục III Thông báo này.

Riêng đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu phải tốt nghiệp từ hạng khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

Thí sinh đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

(i) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

(ii) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Luật Hà Nội cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp lệ theo Thông báo tuyển sinh mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

(iii) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT) và các quy định hiện hành có liên quan hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Các văn bằng, chứng chỉ nói trên phải được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền, theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 3478/QĐ-ĐHLHN ngày 04/11/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành Hướng dẫn xác định văn bằng, chứng chỉ đáp ứng điều kiện về năng lực ngoại ngữ, năng lực Tiếng Việt trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ cũng như các quy định có liên quan của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Các văn bằng, chứng chỉ phải còn hiệu lực tính đến ngày thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển hợp lệ theo Thông báo tuyển sinh. Các biểu mẫu, văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ Trường công nhận được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục Cổng tuyển sinh.

c) Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự;

d) Có đủ sức khỏe để học tập;

đ) Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng hạn theo quy định của Trường.

2. Đối tượng dự tuyển là người nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện dự tuyển tại điểm a, c, d, đ mục 1 phần I Thông báo này, đồng thời phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt và điều kiện về hồ sơ đăng ký dự tuyển phải tuân theo quy định riêng đối với người nước ngoài học tập tại Việt Nam.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Số TT	Tên chương trình đào tạo ¹	Hình thức đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh
1	Luật theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380101)	Chính quy	200
2	Luật hiến pháp và luật hành chính theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380102)	Chính quy	35
3	Luật hiến pháp và luật hành chính theo định hướng ứng dụng (mã số: 8380102)	Chính quy	35
4	Luật dân sự và tổ tụng dân sự theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380103)	Chính quy	58
5	Luật dân sự và tổ tụng dân sự theo định hướng ứng dụng (mã số: 8380103)	Chính quy	57
6	Luật hình sự và tổ tụng hình sự theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380104)	Chính quy	40

¹ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu phải tốt nghiệp từ hạng khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

Số TT	Tên chương trình đào tạo ¹	Hình thức đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh
7	Luật hình sự và tổ tụng hình sự theo định hướng ứng dụng (mã số: 8380104)	Chính quy	40
8	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380105)	Chính quy	25
9	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380106)	Chính quy	25
10	Luật kinh tế theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380107)	Chính quy	65
11	Luật kinh tế theo định hướng ứng dụng (mã số: 8380107)	Chính quy	65
12	Luật kinh tế, chuyên ngành Chính sách và pháp luật về biến đổi khí hậu theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380107)	Chính quy	25
13	Luật quốc tế theo định hướng nghiên cứu (mã số: 8380108)	Chính quy	30
Tổng cộng			700

Ghi chú:

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tuyển sinh sẽ quyết định điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2026 của các ngành đào tạo đảm bảo nguyên tắc không vượt quá tổng chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành đào tạo theo quy định. Việc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh sẽ được thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Trường Đại học Luật Hà Nội.

- Trường chỉ tổ chức đào tạo ngành/định hướng nếu số lượng thí sinh trúng tuyển ngành/định hướng từ 15 người trở lên. Trong trường hợp số lượng thí sinh trúng tuyển ngành/định hướng dưới 15 người, Trường sẽ tiến hành gộp với các lớp tuyển sinh tiếp theo hoặc chuyển ngành/định hướng khác. Trường tổ chức đào tạo theo ngành/định hướng căn cứ vào số lượng thí sinh trúng tuyển của mỗi ngành/định hướng và điều kiện của Trường.

III. DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP CỦA TỪNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ VIỆC HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC TRƯỚC KHI DỰ TUYỂN

1. Danh mục ngành phù hợp của các chương trình đào tạo (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông báo*).

2. Căn cứ vào quy định của chương trình đào tạo, Hiệu trưởng quyết định về các trường hợp phải học bổ sung kiến thức và các học phần cụ thể thí sinh phải học bổ sung trước khi dự tuyển.

IV. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

Thí sinh nộp đầy đủ Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

1) Phiếu đăng ký dự tuyển (*sử dụng mẫu xuất từ hệ thống sau khi đăng ký dự tuyển trực tuyến thành công*). Mỗi thí sinh có thể đăng ký tối đa 3 nguyện vọng dự tuyển theo các ngành đào tạo cùng định hướng có thông báo tuyển sinh.

2) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học hoặc bản gốc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc văn bản có giá trị tương đương; bản sao có chứng thực bằng điểm đại học hoặc văn bản khác có giá trị tương đương.

Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, thí sinh phải nộp bản sao có chứng thực văn bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trừ trường hợp quốc gia nơi thí sinh tốt nghiệp đại học có Hiệp định công nhận văn bằng với Việt Nam hoặc thí sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học và đã được tiếp nhận trở lại (*trong trường hợp này thí sinh phải nộp bản sao Hiệp định công nhận văn bằng hoặc bản sao có chứng thực các quyết định liên quan đến việc cử đi học, tiếp nhận trở lại sau khi hoàn thành khóa học*).

3) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài/sư phạm tiếng nước ngoài và bản sao có chứng thực bằng điểm hoặc bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ chứng minh năng lực ngoại ngữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục I Thông báo này.

Đối với chứng chỉ ngoại ngữ do tổ chức nước ngoài cấp, thí sinh phải cung cấp các minh chứng và thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi (trao đổi email liên hệ hoặc Giấy xác nhận của cơ sở tổ chức thi, Phiếu đăng ký dự thi có thể hiện địa điểm thi) để xác định văn bằng, chứng chỉ được cấp bởi các cơ sở có thẩm quyền và theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong trường hợp này, thí sinh phải nộp Giấy cam đoan (*theo mẫu*) về tính xác thực của thông tin về cơ sở cấp chứng chỉ, địa điểm tổ chức thi.

Lưu ý: Điểm b khoản 4 Điều 2 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT) quy định: “*ngoại ngữ đầu vào và ngoại ngữ đầu ra đối với mỗi người học phải cùng một ngôn ngữ*”. Thí sinh cần nhắc kỹ ngoại ngữ sử dụng trong tuyển sinh để có thể đáp ứng điều kiện đầu ra trình độ thạc sĩ (tương đương Bậc 4).

Do hiện nay chưa có đơn vị nào tại Việt Nam đề xuất hồ sơ để được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ đối với tiếng Nga² (trừ Phân viện Puskin trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế – Bộ

² Theo Danh sách đơn vị được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam (cập nhật đến 21/7/2025) do Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo

Giáo dục và Đào tạo³), Trường Đại học Luật Hà Nội tạm ngừng tuyển sinh đối với ngoại ngữ đầu vào là tiếng Nga cho đến khi có thông báo mới. Trường hợp ngoại lệ, thí sinh vẫn được sử dụng tiếng Nga làm ngoại ngữ đầu vào nếu thuộc một trong các đối tượng sau: (i) Đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ Nga; (ii) Đã tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện hoàn toàn bằng tiếng Nga.

4) Bản sao có chứng thực hoặc Bản sao trích lục Giấy khai sinh.

5) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục *Cổng tuyển sinh*) có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự nơi thí sinh đang làm việc hoặc của chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú.

6) Tài liệu minh chứng về thâm niên, kinh nghiệm công tác kể từ khi tốt nghiệp đại học luật (nếu có) (theo mẫu xác nhận đăng trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại mục *Cổng tuyển sinh* hoặc bản sao chứng thực Sổ bảo hiểm xã hội có ghi nhận quá trình tham gia bảo hiểm làm minh chứng cho thời gian công tác).

7) Tài liệu minh chứng về các sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu (nếu có) (bản photo sản phẩm khoa học; bản sao chứng thực bằng khen, giấy khen, quyết định hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương. Trường hợp sản phẩm khoa học là báo cáo khoa học tại hội thảo/hội nghị không do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức thì phải kèm theo xác nhận của đơn vị tổ chức hội thảo/hội nghị).

8) Giấy chứng nhận của bệnh viện đa khoa có thẩm quyền về việc thí sinh có đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu.

9) Hai (02) ảnh cỡ 4cm x 6cm (ảnh thẻ, chụp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ), sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, ngành đào tạo đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 và cho vào phong bì riêng có ghi rõ tên thí sinh.

10) Bản sao có chứng thực các giấy tờ xác nhận về đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

Lưu ý: Bản cứng Hồ sơ dự tuyển phát hành tại Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

V. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Kế hoạch tuyển sinh:

a) Thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển và nộp phí tuyển sinh: Từ ngày 09/3/2026 đến ngày 23/3/2026.

b) Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển và nộp phí tuyển sinh trong thời hạn nêu trên theo hướng dẫn sau:

dục và Đào tạo công bố tại Website: <https://vqa.moet.gov.vn/vi/thong-bao-quan-ly-vb-cc/thong-bao/danh-sach-don-vi-lien-ket-to-chuc-thi-cap-chung-chi-nang-luc-ngoai-ngu-cua-nuoc-ngoai-50.html>

³ Phân viện Puskin được cấp chứng chỉ tiếng Nga trên cơ sở Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Tổ chức và hoạt động của Phân viện với tư cách là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thí sinh tải mẫu “Sơ yếu lý lịch” và các mẫu tài liệu khác tại Cổng tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Trường để làm hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển trực tuyến theo Hướng dẫn tại Cổng tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Trường. Đường link đăng ký được đăng tải trên Cổng tuyển sinh.

- Sau khi đã đăng ký trực tuyến thành công, thí sinh tải “Phiếu đăng ký dự tuyển” xuất từ hệ thống đăng ký dự tuyển trực tuyến. Thí sinh nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Phòng Đào tạo sau đại học (từ thứ 2 đến thứ 6). Đối với các thí sinh ở ngoài Hà Nội có thể chuyển hồ sơ đăng ký dự tuyển qua đường bưu điện (theo địa chỉ: Phòng Đào tạo sau đại học Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 Nguyễn Chí Thanh, Giảng Võ, Hà Nội). Thí sinh nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác bằng hình thức chuyển khoản theo quy định tại Mục VI. Thông báo tuyển sinh

- Thí sinh được coi là đã hoàn thành thủ tục đăng ký dự tuyển đúng hạn khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trường, nộp bản cứng hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phòng Đào tạo sau đại học (hoặc đã chuyển hồ sơ qua đường bưu điện, thời điểm nộp hồ sơ được xác định là thời điểm trên dấu bưu điện gửi đi), nộp phí tuyển sinh và các lệ phí khác theo Thông báo tuyển sinh trong thời hạn quy định.

d) Đánh giá hồ sơ dự tuyển tại Tiểu ban chuyên môn: Dự kiến từ ngày 20/4/2026 đến ngày 29/4/2026.

đ) Công bố kết quả trúng tuyển: Dự kiến từ ngày 11/5/2026 đến ngày 15/5/2026.

e) Tổ chức nhập học: Dự kiến từ ngày 18/5/2026 đến ngày 29/5/2026.

2. Phương thức tuyển sinh: Trường Đại học Luật Hà Nội tuyển sinh trình độ thạc sĩ theo phương thức xét tuyển. Cụ thể như sau:

a) Trường tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào đối với các thí sinh dự tuyển dựa trên các văn bằng, chứng chỉ chứng minh năng lực ngoại ngữ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam được xác định tại Mục I.1.b Thông báo này.

b) Trường tổ chức đánh giá xếp loại năng lực của thí sinh. Việc đánh giá xếp loại năng lực của thí sinh làm căn cứ xác định trúng tuyển được thực hiện theo thang điểm 100 và dựa trên các tiêu chí sau:

(i) Kết quả học tập ở bậc đại học được thể hiện thông qua điểm trung bình chung học tập toàn khóa học;

(ii) Thâm niên, kinh nghiệm công tác kể từ khi tốt nghiệp đại học luật (tính cộng dồn thời gian thực tế làm việc);

(iii) Kết quả đánh giá sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

(iv) Chứng chỉ ngoại ngữ từ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.

(Thang điểm đối với các tiêu chí đánh giá sẽ được thông báo sau)

c) Nguyên tắc xác định trúng tuyển: Người trúng tuyển là người đạt năng lực ngoại ngữ đầu vào tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam; có tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực đạt từ 40,0 điểm trở lên và xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu của mỗi ngành đào tạo. Tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực thí sinh được tính như sau:

$$TĐĐGXL = KQĐH + TNCT + SPKH + TĐNN$$

(trong đó: - TĐĐGXL: Tổng điểm đánh giá xếp loại

- KQĐH: Điểm đánh giá kết quả học tập ở bậc đại học

- TNCT: Điểm đánh giá thâm niên, kinh nghiệm công tác

- SPKH: Điểm đánh giá sản phẩm, hoạt động khoa học

- TĐNN: Điểm đánh giá trình độ ngoại ngữ trên mức chuẩn đầu vào bậc 3/6)

Trường hợp nhiều thí sinh có tổng điểm đánh giá xếp loại năng lực bằng nhau thì ưu tiên xác định thí sinh trúng tuyển theo thứ tự sau đây:

(i) Thí sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo Mục VII.1 Thông báo này;

(ii) Thí sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao nhóm ngành pháp luật của Trường Đại học Luật Hà Nội;

(iii) Thí sinh tốt nghiệp chương trình đào tạo chất lượng cao nhóm ngành pháp luật của các cơ sở đào tạo uy tín khác;

(iv) Thí sinh được đào tạo bậc đại học trở lên ở nước ngoài theo phương thức đào tạo toàn thời gian mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo hoàn toàn bằng tiếng Anh;

(v) Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế thì thí sinh có điểm chứng chỉ cao hơn được ưu tiên;

(vi) Thí sinh có kết quả học tập bậc đại học cao hơn;

(vii) Thí sinh có điểm đánh giá đối với sản phẩm/hoạt động khoa học đã công bố/tham gia cao hơn (đối với thí sinh đăng ký dự thi vào chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu).

d) Trong trường hợp thí sinh không trúng tuyển theo nguyện vọng 1, Hội đồng tuyển sinh sẽ xét tuyển theo nguyện vọng 2. Nếu thí sinh vẫn không trúng tuyển theo nguyện vọng 2, Hội đồng tuyển sinh sẽ xét tuyển theo nguyện vọng 3 ghi trong Phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển của thí sinh.

đ) Xét tuyển thẳng: Thí sinh được xét tuyển thẳng vào học thạc sĩ nếu có kết quả xếp hạng tốt nghiệp đại học nhóm ngành pháp luật loại xuất sắc của các cơ sở đào tạo uy tín trong nước hoặc nước ngoài (chương trình học tập trung) và có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tương đương từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Bằng tốt nghiệp trình độ từ đại học trở lên ở nước ngoài theo phương thức đào tạo toàn thời gian mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo hoàn toàn bằng tiếng nước ngoài.

Chỉ tiêu tuyển thẳng nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi chương trình đào tạo theo quy định tại Mục II Thông báo này.

VI. MỨC HỌC PHÍ, MỨC THU DỊCH VỤ TUYỂN SINH VÀ KHOẢN THU DỊCH VỤ KHÁC CHO LỘ TRÌNH TỪNG NĂM HỌC, CẢ KHÓA HỌC

1. Mức thu học phí:

- Học phí năm học 2025 – 2026 (*để tham khảo*): 1.399.000 đồng/tín chỉ.

- Học phí năm học 2026-2027 và năm học 2027 – 2028: Theo quy định của Trường về học phí áp dụng trong mỗi năm học và được thông báo cho người học trước khi bắt đầu năm học mới.

(Sinh viên chính quy khóa 46, khóa 47 Trường Đại học Luật Hà Nội tốt nghiệp loại xuất sắc được cấp học bổng sau đại học theo quyết định của Trường)

2. Mức thu phí dịch vụ tuyển sinh (không hoàn lại):

2.1. Lệ phí xét duyệt hồ sơ đăng ký dự tuyển: 200.000 đồng/hồ sơ.

2.2. Phí đánh giá, xếp loại năng lực của thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.

- Thí sinh thanh toán các khoản phí nêu tại điểm 2. *Mức thu phí dịch vụ tuyển sinh* khi đăng ký xét tuyển trực tuyến theo hướng dẫn tại *Cổng tuyển sinh* trên Cổng thông tin điện tử của Trường

- Thời gian thanh toán: Trong thời hạn nêu tại Mục V.1.a

- Khi thanh toán phí dịch vụ tuyển sinh, nếu có vướng mắc, thí sinh thông báo tới bộ phận thu phí, lệ phí của Trường để được giải đáp và hướng dẫn vào hộp thư điện tử: hocphihlu@gmail.com

VII. CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT KHÁC

1. Đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- c) Con liệt sĩ;
- d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;
- e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

2. Nội dung chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

Thí sinh dự tuyển thuộc đối tượng hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh được xem xét ưu tiên khi xác định trúng tuyển theo thứ tự quy định tại điểm c khoản 2 Mục V Thông báo này.

3. Thời gian, hình thức học tập dự kiến:

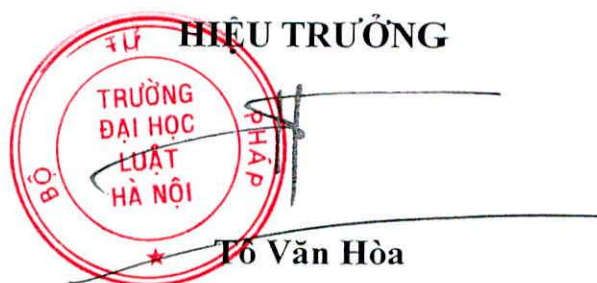
- Lớp Cao học Khóa 34 đợt 1 năm 2026 bắt đầu học kể từ Học kỳ I năm học 2026-2027;

- Lớp dự kiến được tổ chức giảng dạy vào hai buổi tối trong tuần theo hình thức trực tuyến, buổi sáng và buổi chiều thứ 7 theo hình thức trực tiếp hàng tuần.

Thí sinh cần biết thêm chi tiết đề nghị liên hệ Phòng Đào tạo sau đại học (Phòng 12A.05 nhà A), Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội. Điện thoại: (024) 38352354; (024) 37738327 (từ 9h00 đến 16h00, thứ 2 đến thứ 6); hoặc số Hotline Thường trực Hội đồng tuyển sinh: 096.4610220; Hotline Thư ký Hội đồng tuyển sinh: 098.3140770. *Luc*

Nơi nhận:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu đào tạo;
- Cổng thông tin điện tử của Trường và Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Bộ GD & ĐT, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Đảng ủy (để b/c);
- Các Phó hiệu trưởng (để biết);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



Phụ lục
DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(Kèm theo Thông báo số 12/ĐH-LHN ngày 10 tháng 02 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

1. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

2. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật hiến pháp và luật hành chính, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

3. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

4. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

5. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

6. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101);

ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

7. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật kinh tế, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108); ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận.

8. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật quốc tế, ngành phù hợp ở trình độ đại học bao gồm: ngành Luật thương mại quốc tế (mã số 7380109); ngành Luật (mã số 7380101); ngành Luật hiến pháp và luật hành chính (mã số 7380102); ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự (mã số 7380103); ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (mã số 7380104); ngành Luật kinh tế (mã số 7380107); ngành Luật quốc tế (mã số 7380108) và các mã ngành luật khác hoặc ngành luật ở nước ngoài được Trường Đại học Luật Hà Nội chấp nhận. *for*